

CÔNG TY CỔ PHẦN DEGRASAN - VIETCHEM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DEGRASAN - VIETCHEM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DEGRASAN - VIETCHEM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DEGRASAN - VIETCHEM JSC.

2. Mã số doanh nghiệp: 0108373293

3. Ngày thành lập: 23/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Biệt thự số 5-1, Palm Garden, 2 Việt Hưng, Khu đô thị Việt Hưng, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0906134488

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: - Sản xuất động cơ máy bay; - Sản xuất thiết bị kiểm tra mức khí thải tự động; - Sản xuất thiết bị khí tượng; - Sản xuất thiết bị kiểm tra đặc tính vật lý; - Sản xuất máy ghi tim vật lý; - Sản xuất thiết bị đo lường điện năng và dấu hiệu điện tử (bao gồm cả viên thông); - Sản xuất dụng cụ phát hiện phóng xạ và dụng cụ chỉ huy; - Sản xuất thiết bị cho điều tra; - Sản xuất nhiệt kế lỏng trong kính và loại lưỡng kim (trừ y tế); - Sản xuất máy đo độ ẩm; - Sản xuất thiết bị kiểm soát giới hạn thủy lực; - Sản xuất thiết bị kiểm soát lửa và nhiệt; - Sản xuất quang phổ kế; - Sản xuất máy đo khí; - Sản xuất công tơ đo lượng tiêu dùng (như nước, gas); - Sản xuất máy đo dòng chảy và thiết bị đếm; - Sản xuất máy đếm; - Sản xuất máy dò quặng, máy đo độ rung, máy dò tìm kim loại; - Sản xuất thu thanh máy bay, kiểm tra, đo lường, định hướng, thiết bị hàng không, hàng hải, bao gồm phao âm.; - Sản xuất thiết bị GPS; - Sản xuất thiết bị kiểm soát môi trường và điều khiển tự động; - Sản xuất thiết bị đo lường và ghi (ví dụ đo ánh sáng); - Sản xuất máy giám sát hành động; - Sản xuất dụng cụ phân tích thí nghiệm (ví dụ thiết bị phân tích mẫu máu); - Sản xuất thiết bị chưng cất trong phòng thí nghiệm, máy li tâm, máy siêu âm; - Sản xuất thiết bị cân, đo, lỏng áp dụng trong phòng thí nghiệm; - Sản xuất các thiết bị đo lường khác như máy dò phóng xạ, máy dò tìm, đo độ ẩm, đo khí tượng;	2651
2.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
3.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610

5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
7.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
8.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
9.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học Chi tiết: - Sản xuất gương quang học; - Sản xuất thiết bị súng ngắm quang học; - Sản xuất thiết bị định vị quang học; - Sản xuất dụng cụ phóng đại quang học; - Sản xuất dụng cụ quang học chính xác; - Sản xuất máy so mẫu quang học; - Sản xuất camera (quang học, kỹ thuật số); - Sản xuất máy chiếu hình ảnh động và slide; - Sản xuất máy chiếu sử dụng đèn; - Sản xuất dụng cụ đo lường quang học và kiểm tra (thiết bị điều khiển cháy, máy đo ánh sáng nhiếp ảnh, tìm tầm ngắm); - Sản xuất thấu kính, siêu âm quang học, ống nhòm, kính thiên văn; - Sản xuất thiết bị laser	2670
10.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
13.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
14.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
15.	Xây dựng nhà các loại	4100
16.	Xây dựng công trình công ích	4220
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, phân bón	4773
19.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
20.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
21.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước. - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; (Điều 46. Nghị định 59/2015/NĐ-CP) - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình; (Khoản 14 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP)	7110
23.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

24.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ trang trí nội thất (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7410
25.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
27.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
29.	Thu gom rác thải độc hại	3812
30.	Tái chế phế liệu	3830
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
32.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
33.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
34.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
35.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
36.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất hóa chất cơ bản (trừ hóa chất Nhà nước cấm)	2011
37.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
38.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
39.	Phá dỡ	4311
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
41.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
42.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng, Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329

43.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chông ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
44.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
45.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
46.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế- Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;	4659
48.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn và các sản phẩm dầu mỏ đã tinh chế khác; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
49.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
50.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; Bán buôn sơn và véc ni; Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; Bán buôn kính phẳng; Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn bình đun nước nóng; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663
51.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ	5224

52.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
53.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
54.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
55.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
57.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
58.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
59.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: Cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt	2220
60.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu cách âm khoáng như: Sản xuất len xi, len đá, len khoáng tương tự, chất khoáng bón cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thẩm âm	2399
61.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
62.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dầu, mỡ bôi trơn và sản phẩm làm mát động cơ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; Bán lẻ nhiên liệu cho ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	4730
63.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
64.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
65.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng;	4931
66.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933

67.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ hóa chất nhà nước cấm)	4669(Chính)
68.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
69.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
70.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	12 Hàng Quạt, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000	60.000.000	2,000	011286946	
			Tổng số	6.000	60.000.000	2,000		
2	HOÀNG ANH	Số 182 phố Cả Trống, Thị trấn Cầu Gồ, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	40,000	121893150	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	40,000		
3	ĐINH PHƯƠNG THẢO	Số 3 phố Vọng Đức, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	174.000	1.740.000.000	58,000	0011810116 27	
			Tổng số	174.000	1.740.000.000	58,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 23/07/2018 đến ngày 22/08/2018

* Họ và tên: ĐINH PHƯƠNG THẢO

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 13/03/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001181011627

Ngày cấp: 17/02/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 3 phố Vọng Đức, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 3 phố Vọng Đức, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội